

Số: 30 /2019/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về  
Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;*

*Thực hiện Công văn số 5067/BTNMT-KTTVBĐKH ngày 04/11/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai thi hành Luật khí tượng thủy văn;*

*Thực hiện Công văn số 163/TCKTTV-QLDB ngày 17/4/2018 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc hướng dẫn xây dựng quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3868/TTr-STNMT, ngày 17/10/2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về Khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long”.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 11 năm 2019

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng; Đài khí tượng thủy văn tỉnh; Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; Đài phát thanh và truyền hình tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố; Báo Vĩnh Long; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ly*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HDND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các phó CT UBND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh Vĩnh Long;
- Sở TN&MT, Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Vĩnh Long;
- Các Phòng nghiên cứu;
- Lưu: VT, 4.11.05

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hoàng Tự**

**QUY CHẾ**

**Phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn  
Trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2019  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về trách nhiệm và công tác phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Những nội dung về hoạt động KTTV không nêu trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) có liên quan đến hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

**Điều 3. Mục tiêu phối hợp**

1. Xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh đảm bảo tính chặt chẽ và tuân thủ quy định pháp luật.

2. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực KTTV.

3. Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi về thông tin, dữ liệu KTTV nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

**Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Bảo đảm sự quản lý thống nhất, liên ngành; tính đồng bộ, hiệu quả, có phân công trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý KTTV.

2. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Việc phối hợp, trao đổi thông tin trong lĩnh vực KTTV, phải thực hiện thường xuyên, nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về KTTV theo quy định pháp luật.

4. Bảo đảm yêu cầu về chuyên môn, chất lượng và thời gian phối hợp.

5. Việc phối hợp không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Nội dung phối hợp**

1. Xây dựng các Văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về KTTV;
2. Tổ chức lập Kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng khi có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mục đích riêng của địa phương;
3. Bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV;
4. Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV và kiểm tra việc thực hiện;
5. Quản lý, khai thác các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin dữ liệu, cung cấp dịch vụ KTTV tại địa phương; theo dõi đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh; tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu KTTV trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội;
6. Xây dựng hệ thống thông tin, dữ liệu KTTV trên địa bàn tỉnh bao gồm: Danh mục vị trí các trạm KTTV chuyên dùng; danh mục tài liệu KTTV hiện có; danh mục và số liệu các yếu tố KTTV quan trắc được trên địa bàn tỉnh;
7. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hoạt động KTTV và các vấn đề liên quan đến bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình KTTV trên địa bàn tỉnh;
8. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KTTV;
9. Nâng cao chất lượng trong việc phát, báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV giữa Đài KTTV tỉnh với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh;
10. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV: Điều tra cơ bản đánh giá năm bất tỉnh hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tần suất bão, lũ lụt, dự báo sự xuất hiện lũ quét và các hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm; đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục tác hại do thiên tai gây ra.

#### **Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường
  - a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
  - b) Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (PCTT & TKCN), Đài KTTV tỉnh xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh; xác định nội dung quan trắc đối với trạm KTTV chuyên dùng thuộc thẩm quyền của tỉnh;

c) Phối hợp với sở, ban, ngành và các địa phương liên quan xác định hành lang kỹ thuật công trình KTTV;

d) Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền; tổ chức kiểm tra hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo giấy phép được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp;

đ) Quản lý, khai thác các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin dữ liệu, cung cấp dịch vụ KTTV tại địa phương; theo dõi đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh;

e) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình KTTV chuyên dùng; tham gia xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, kiểm tra việc thực hiện các quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai trên địa bàn;

f) Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về KTTV; bảo vệ, giải quyết các phạm vi hành lang an toàn kỹ thuật công trình KTTV trên địa bàn tỉnh;

g) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long và các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh;

h) Chủ trì hoặc tham gia phối hợp nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin, tư liệu, dữ liệu quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh; tham gia hợp tác quốc tế về lĩnh vực KTTV; thu thập, khai thác và sử dụng dữ liệu về KTTV ở địa phương theo quy định của pháp luật;

i) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổng hợp nhu cầu và lập dự toán ngân sách nhà nước và các nguồn khác hàng năm đảm bảo thực hiện các hoạt động KTTV, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai của các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh theo quy định của Luật KTTV và Luật Ngân sách nhà nước;

j) Hỗ trợ Đài KTTV tỉnh có điều kiện thực hiện công tác khảo sát, đo đạc, dự báo KTTV trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu cung cấp thông tin chi tiết, cụ thể và phù hợp với đặc thù của địa phương ngoài các bản tin dự báo theo Quyết định 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

## 2. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Vĩnh Long

a) Tham gia xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về KTTV trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, nội dung quan trắc trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh;

c) Chủ động xác định hành lang kỹ thuật công trình KTTV thuộc quyền quản lý, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện thành phố xác định hành lang kỹ thuật công trình KTTV ngoài thực địa, cắm mốc, công bố để phối hợp quản lý, bảo vệ.

d) Tham gia ý kiến trong thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo dự báo KTTV thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường;

đ) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra nguồn gốc các số liệu về lĩnh vực KTTV gồm: khí tượng nông nghiệp, các số liệu KTTV được sử dụng cho việc tính toán các đặc trưng thiết kế khi xây dựng công trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực... theo quy định;

e) Phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã phổ biến tuyên truyền đến các tổ chức và nhân dân về những chính sách pháp luật trong lĩnh vực KTTV. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về KTTV cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật;

f) Phát, báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm (giá rét kéo dài, áp thấp nhiệt đới, bão, lốc, mưa lớn, lũ lụt,...) cho các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng theo quy định tại Thông tư số 40/2016/TT-BTNMT ngày 19/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong điều kiện bình thường; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, phát báo bổ sung các tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của Trung ương và địa phương theo quy định;

g) Cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội và dự báo tác động của biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và đề xuất các biện pháp ứng phó trên địa bàn tỉnh;

h) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, cảnh báo, điều tra cơ bản KTTV; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, cảnh báo, thu nhận các bản tin KTTV với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh;

### 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tham gia xây dựng các văn bản hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về KTTV trên địa bàn tỉnh;

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, nội dung quan trắc trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh;

c) Tham gia ý kiến trong việc thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép cảnh báo dự báo KTTV thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường;

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền phổ biến pháp luật về KTTV;

đ) Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài KTTV tỉnh thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về tác động của thiên tai ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản; trên cơ sở đó, báo cáo và đề xuất, kiến nghị UBND tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục;

e) Tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin các bản tin dự báo, cảnh báo về KTTV do cơ quan khí tượng-thủy văn trong và ngoài tỉnh cung cấp để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản;

f) Chủ trì phối hợp với Đài KTTV tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan tổng hợp, đánh giá diễn biến, tác động đến các yếu tố tự nhiên, con người, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; thu thập và xử lý thông tin, xác định, đánh giá, phân vùng rủi ro thiên tai và xử lý vi phạm hành lang bảo vệ công trình khí tượng-thủy văn chuyên dùng.

g) Phối hợp với các cơ quan khí tượng thủy văn trong và ngoài tỉnh thực hiện hoạt động khí tượng-thủy văn trên địa bàn tỉnh.

#### 4. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, đề xuất mạng lưới KTTV chuyên dùng của tỉnh, nội dung quan trắc trạm KTTV chuyên dùng của tỉnh;

b) Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có trách nhiệm phối hợp các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, thiên tai trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó, đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra;

c) Chủ trì, phối hợp với Đài khí tượng Thủy văn Vĩnh Long, khu vực, Trung ương để thu thập thông tin kịp thời về diễn biến thời tiết, đưa vào dự báo, cảnh báo kịp thời nhằm phục vụ tốt cho công tác phòng, chống giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn.

d) Phối hợp với các cơ quan khí tượng thủy văn trong và ngoài tỉnh thực hiện hoạt động khí tượng-thủy văn trên địa bàn tỉnh.

#### 5. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp thẩm định các dự án, đề án ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến thuộc lĩnh vực KTTV vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học liên quan lĩnh vực KTTV, biến đổi khí hậu, ...trên cơ sở đề xuất đặt hàng của các sở ban ngành.

#### 6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ và vốn ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực KTTV trên địa bàn tỉnh theo phân cấp quản lý.

#### 7. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phương án phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng ngân sách theo quy định của pháp luật để đảm bảo thực hiện các hoạt động KTTV phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ về KTTV.

## 8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn thi hành pháp luật về KTTV.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN, Đài KTTV tỉnh thông tin phòng chống giảm nhẹ thiên tai, an toàn cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

## 9. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, Báo Vĩnh Long

a) Tổ chức truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn do hệ thống dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn quốc gia ban hành và thông tin về biến đổi khí hậu phục vụ phòng, chống thiên tai, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

b) Phối hợp với cơ quan, tổ chức về khí tượng thủy văn ở địa phương, các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình để tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng về khí tượng thủy văn và khai thác hiệu quả tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, thông tin về biến đổi khí hậu;

c) Phối hợp chặt chẽ với Đài KTTV tỉnh để thực hiện việc phát các bản tin dự báo KTTV hàng ngày, thông tin cảnh báo khi có thời tiết nguy hiểm xảy ra, tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền về KTTV, biến đổi khí hậu.

10. Các Sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

11. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Vĩnh Long, các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các tổ chức xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về KTTV, tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai; hướng dẫn nhân dân tham gia bảo vệ công trình KTTV, tiếp nhận, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu KTTV và chấp hành các quy định của pháp luật về KTTV.

## 12. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Thực hiện sự chỉ đạo và hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động KTTV và các nhiệm vụ về công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn;

b) Theo dõi việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn;

c) Theo dõi, đánh giá, khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn;

d) Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền;

đ) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai khí tượng thủy văn gây ra trên địa bàn;

e) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

f) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

**13. Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

b) Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền;

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai khí tượng thủy văn gây ra trên địa bàn;

d) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

### **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm cử cơ quan, cá nhân đầu mối, phối hợp và gửi thông báo về Sở Tài nguyên và Môi trường trong thời gian 10 ngày kể từ ngày quy chế có hiệu lực thi hành.

3. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong quy chế này về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

#### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức triển khai việc thực hiện quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, không phù hợp, các cơ quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy chế, các tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để UBND tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung. /*ly*



**Trần Hoàng Tự**